



Môn học
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

RESIDENT HO CHI MINH

Bài 1

CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

- I. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
- II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH.
- III. GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH



I. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Cơ sở khách quan

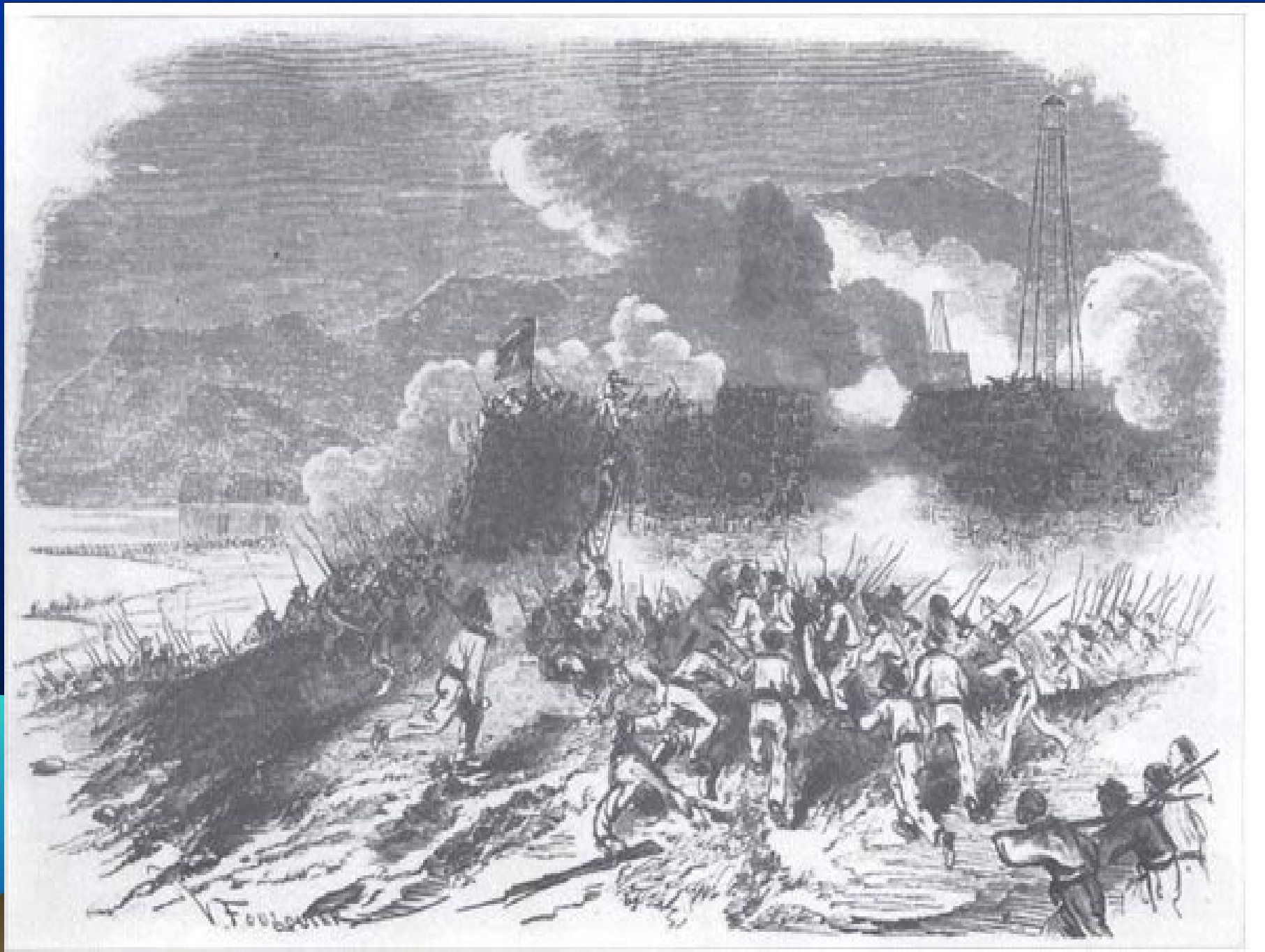
a. Bối cảnh lịch sử hình thành tư tưởng HCM

- Bối cảnh lịch sử VN cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

+ Thực dân Pháp xâm lược VN. VN trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến.

+ Yêu cầu của cách mạng VN: giải phóng dân tộc





- Bối cảnh thời đại



b. Những tiền đề tư tưởng, lí luận

* Giá trị truyền thống dân tộc

* Tinh hoa văn hóa nhân loại

- Văn hóa Phương Đông

+ Nho giáo:



HCM tiếp thu những mặt tích cực của Nho giáo.

Đó là: triết lí hành động, tư tưởng nhập thế, hành đạo, giúp đời, đó là ước vọng về một xã hội bình trị, hòa mục, hòa đồng, là triết lí nhân sinh, tu thân dưỡng tính, đề cao văn hóa lễ giáo, tạo ra truyền thống hiếu học.

+ Phật giáo:



Tiếp thu tư tưởng vị tha, từ bi bác ái, cứu khổ cứu nạn, bình đẳng, tự do; nếp sống trong sạch, giản dị, chăm lo làm việc thiện.

MƯỜI BỐN ĐIỀU RĂN CỦA PHẬT

- 1.- Kẻ thù lớn nhất của đời người là chính mình.
- 2.- Ngu dốt lớn nhất của đời người là dối trá.
- 3.- Thất bại lớn nhất của đời người là tự đại.
- 4.- Bị ai lớn nhất của đời người là ganh tỵ.
- 5.- Sai lầm lớn nhất của đời người là đánh mất mình.
- 6.- Tội lỗi lớn nhất của đời người là bất hiếu.
- 7.- Đáng thương lớn nhất của đời người là tự ty.
- 8.- Đáng khâm phục lớn nhất của đời người là vươn lên sau khi ngã.
- 9.- Phá sản lớn nhất của đời người là tuyệt vọng.
- 10.- Tài sản lớn nhất của đời người là sức khỏe, Trí Tuệ.
- 11.- Món nợ lớn nhất của đời người là tình cảm.
- 12.- Lễ vật lớn nhất của đời người là khoan dung.
- 13.- Khiếm khuyết lớn nhất của đời người là kém hiểu biết.
- 14.- An ủi lớn nhất của đời người là bố thí.

Trích lời kinh Phật

- + **Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn:** độc lập, tự do, hạnh phúc.
- **Văn hóa P.Tây:** tư tưởng bình đẳng, tự do, bác ái.
- * **Chủ nghĩa Mác- Lênin:** Là cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của tt HCM.
- **Con đường đến với chủ nghĩa Mác- Lênin**
 - . **1890-1911:** chưa được tiếp cận CN MLn.
 - . **1911-7.1920:** tìm hiểu thực tiễn cách mạng thế giới, Người không theo CMTS.
 - 1917, CM10 bùng nổ, là sự kiện được NAQ chú ý.**
 - 7.1920 gặp Luận cương của Lênin. Từ đó, HCM nghiên cứu về chủ nghĩa Mác- Lênin, đi theo CM Nga.**

- **Phương pháp tiếp thu:** Tiếp thu tinh thần của CNMLn, nắm lấy cái bản chất, vận dụng quan điểm, lập trường, phương pháp biện chứng của CNMLn để giải quyết những vấn đề thực tiễn của cách mạng VN.

2. Nhân tố chủ quan

- **Khả năng tư duy và trí tuệ HCM**

VD?

. Tư duy độc lập:

HCM vượt lên những người tiền bối về hệ tư tưởng. Trước 1911, HCM nhận thức: thời đại đã thay đổi, GPDT cũng phải bằng cách mới.

Mới ntn? Phải đi tìm.

Không phải con đường phong kiến, không phải con đường tư sản. Phải tìm con đường khác vượt lên trên tư tưởng TS.

. HCM với quan điểm CM GPDT thuộc địa (1925)

- . Bản lĩnh HCM: đi ra nước ngoài bằng 2 bàn tay trắng
- . HCM hội tụ được nhiều tinh hoa của dân tộc và nhân loại. Người biết kết hợp đức khôn ngoan của Phật, lòng bác ái của chúa, triết học của Mác, lòng nhiệt tình cách mạng của Lênin.
- **Phẩm chất đạo đức và năng lực hoạt động thực tiễn**

VD?

- . Lòng yêu nước (mqh của HCM với mình, với người thân, quê hương)
- . Lòng nhân ái
- . Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư
- . HCM có nhiều hoạt động thực tiễn phong phú. Người làm nhiều nghề: thầy giáo, công nhân, phụ bếp, cào tuyết, rửa ảnh, làm vườn...
- . Là nhà chính trị, quân sự, văn hóa...

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. **Thời kỳ trước năm 1911:** Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng cứu nước
2. **Thời kỳ từ 1911-1920:** Tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc
3. **Thời kỳ từ 1921 - 1930:** Hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam
4. **Thời kỳ từ 1930-1945:** Vượt qua thử thách, kiên trì giữ vững lập trường cách mạng
5. **Thời kỳ từ 1945-1969:** Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện



III. GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng con đường giải phóng và phát triển dân tộc
 - a) Tài sản tinh thần vô giá của dân tộc Việt Nam
 - b) Nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của cách mạng Việt Nam

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển thế giới
 - a) Phản ánh khát vọng thời đại
 - b) Tìm ra các giải pháp đấu tranh giải phóng loài người



Câu hỏi thảo luận

1. Chủ nghĩa dân tộc- Một động lực lớn của đất nước (chương II)
2. Mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và giai cấp (chương II)
3. Cách mạng GPDT muốn thắng lợi phải đi theo con đường CMVS(chương II)
4. Cách mạng GPDT trong thời đại mới phải do ĐCS lãnh đạo(chương II)
5. Lực lượng của cách mạng GPDT bao gồm toàn dân tộc (chương II)
6. Cách mạng GPDT cần được tiến hành chủ động sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước CMVS chính quốc (chương II)

7. Cách mạng GPDT phải được tiến hành bằng con đường cách mạng bạo lực (chương II)
8. Mục tiêu của chủ nghĩa xã hội (chương III)
9. Động lực của chủ nghĩa xã hội (chương III)
10. Chứng minh quan điểm: con người là động lực quan trọng nhất của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.
11. Quan niệm của Hồ Chí Minh về biện pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
12. Cách mạng trước hết phải có Đảng.
13. Theo Hồ Chí Minh: để xây dựng mối đoàn kết quốc tế chúng ta cần đoàn kết những lực lượng nào?
14. Quan niệm của Hồ Chí Minh về dân chủ.
15. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hiệu quả.
16. Quan niệm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội?

17. Quan niệm của Hồ Chí Minh về đức tính “cần”? Vận dụng với thực tiễn của bản thân và xã hội?
18. Quan niệm của Hồ Chí Minh về đức tính “kiệm”? Vận dụng với thực tiễn của bản thân và xã hội?
19. Quan niệm của Hồ Chí Minh về đức tính “liêm”? Vận dụng với thực tiễn của bản thân và xã hội?
20. Quan niệm của Hồ Chí Minh về đức tính “chính”? Vận dụng với thực tiễn của bản thân và xã hội?
21. Quan niệm của Hồ Chí Minh về chí công vô tư? Vận dụng với thực tiễn của bản thân và xã hội?
22. Quan niệm của Hồ Chí Minh về yêu thương con người? Vận dụng với thực tiễn của bản thân và xã hội?
23. Quan niệm của Hồ Chí Minh về tinh thần quốc tế trong sáng? Vận dụng với thực tiễn của bản thân và xã hội?
24. Tại sao Đức và Tài phải thống nhất?
25. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến lược trồng người?

Yêu cầu

1. Đăng ký nhóm thảo luận theo câu hỏi. Mỗi nhóm 3 - 5 sinh viên
2. Hình thức: Soạn nội dung thảo luận Powerpoint (không quá 10 slides) và bài thuyết trình theo chủ đề (không quá 10 trang). Trình bày trong khoảng 5 đến 10 phút.
3. Mẫu trình bày

Trường/ khoa.Bộ môn
NHÓM

BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Tên chủ đề nghiên cứu

Danh sách nhóm

Nhiệm vụ phân công các thành viên.

Miêu tả quá trình làm việc của nhóm.

Trình bày kết quả nghiên cứu.

4. Tiêu chí đánh giá:

Thể hiện kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá trong việc giải quyết nhiệm vụ nghiên cứu.

Có sử dụng bằng Powerpoint, tài liệu hình ảnh, phim tư liệu.

Đánh giá kỹ năng làm việc theo nhóm.

Ngôn ngữ trong sáng, trình bày đẹp, thuyết trình mạch lạc, thuyết phục.